

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Independence – Freedom – Happiness

**HỢP ĐỒNG CỘNG TÁC VIÊN****COLLABORATION CONTRACT****Số / No.: 0065/2023/HDCTSL**

Hợp đồng này được lập và chuyển giao hoàn tất vào ngày 9/5/2023 tại văn phòng của Công ty TNHH FIKA SOCIAL VIỆT NAM – Tầng 2, 124 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

*This Contract is made and completely transfer on 9/5/2023 at the office of FIKA SOCIAL VIETNAM LIMITED LIABILITY COMPANY - 2nd Floor, 124 Dien Bien Phu, Da Kao Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam.*

**CÔNG TY TNHH FIKA SOCIAL VIỆT NAM**Đại diện Bà/ Legal Rep: **DENISE LINNEA THANH SANDQUIST**Chức vụ/ Position: **Giám đốc / Director**Mã số thuế/ Tax code: **0316902815**Trụ sở chính/ Headquarter address: **Tầng 2, 124 Điện Biên Phủ, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam****2nd Floor, 124 Dien Bien Phu, Da Kao Ward, District 1, Ho Chi Minh City, Vietnam**Trong hợp đồng này gọi là **“Bên A”***Hereinafter referred to as* **“Party A”**

Và một bên là Ông/Bà:

*And one Party is Mr./Ms.:* **Nguyễn Quốc Bảo**Sinh ngày **16/07/2002**

*/Date of birth:*

Địa chỉ thường trú/ *Permanent residential address:* Nghĩa An, Nam Trực, Nam Định

Số CMND(CCCD)/ *ID Card:* 036202009287

Ngày cấp/ *Date of issue:* 04/07/2019

Nơi cấp/ *Place of issue:* Cục cảnh sát Quản lý hành chính và Trật tự xã hội

Số tài khoản ngân hàng / *Bank Account:* 100872251129

Mở tại ngân hàng / *At bank:* VietinBank

Chi nhánh / *Bank Branch* Vietinbank PGD Trần Hưng Đạo

Trong hợp đồng này gọi là “Bên B” hoặc “Cộng tác viên”

*Hereinafter referred to as* “Party B” or “Collaborator”

Các bên trong Hợp đồng này có thể được gọi là “Bên” (bên A hoặc bên B) hoặc “Các bên” (cả hai bên) tùy từng trường hợp áp dụng.

*Parties in this Contract can be mentioned as “Party” (Party A or Party B) or “Parties” (both parties) based on each case to be applied.*

Sau khi thảo luận, hai Bên tự nguyện đồng ý ký kết Hợp đồng cộng tác này với các điều khoản sau đây:

*After discussed, both Parties voluntarily entered into this Collaboration Contract with the following terms:*

## **ĐIỀU 1. NỘI DUNG CÔNG VIỆC**

### **ARTICLE 1. WORK CONTENT**

1.1. Bên B đồng ý cộng tác hỗ trợ Bên A thực hiện một hay một số công việc liên quan đến công việc được miêu tả tại Điều 2 trong Hợp đồng này.

*Party B agreed to collaborate and support Party A to perform one or some works related to the scope of work stated in Article 2 of this Contract.*

1.2. Bảng miêu tả phải thể hiện rõ một trong các nội dung sau: số lượng công việc cần cộng tác, tiêu chí, thời hạn và yêu cầu khác liên quan đến việc cộng tác. Bảng miêu tả có thể bằng hình thức văn bản hoặc email do người có thẩm quyền được bên A chỉ định lập. Việc xác nhận đồng ý thực hiện cộng tác theo bảng miêu tả cũng có thể bằng hình thức này.

*The description must clearly mention one of the following: the amount of work to be collaborated on, criteria, deadlines, and other requirements related to the collaboration. The description can be in the form of a text or email made by an authorized person assigned by Party A. Confirmation of consent to perform collaboration according to the description is also possible in this form.*

1.3. Dựa vào bảng miêu tả cũng như sự chủ động của mình, Bên B tự tổ chức và kiểm soát thời gian thực hiện các việc cộng tác như quy định tại Điều 2.

*Based on the description as well as its initiative, Party B organizes and controls the time to carry out the collaborations as specified in Article 2.*

## **ĐIỀU 2. BẢNG MIÊU TẢ CÔNG VIỆC CỘNG TÁC**

### **ARTICLE 2. COLLABORATION JOB DESCRIPTION**

2.1. Công việc cộng tác như sau / *Collaboration work is as follows:*

- Tạo nhóm/cộng đồng của mình tại ứng dụng Leka, với các thành viên khác nhau gia nhập bằng Mã giới thiệu được tạo riêng cho Trưởng nhóm;  
*Create their own group/community on Leka with different members using the Invite Only code created for Admin of the group;*
- Tạo nhiệm vụ hàng ngày với chủ đề liên quan đến nhóm, thu hút thành viên nhóm thực hiện nhiệm vụ và tương tác;  
*Create daily missions with a topic that is relevant to the group, and interesting to squad members;*
- Khuyến khích các thành viên tương tác các bài đăng, và đăng tải hàng ngày với các nội dung liên quan đến Squad và không vi phạm quy tắc cộng đồng, nhằm đạt KPI theo tỷ lệ đã thỏa thuận theo tiêu chí trong bảng phụ lục hợp đồng;  
*Encourage members to interact posts, and post daily with contents related to Squad and not violate community rules, to achieve KPIs of the interaction rate which is according to the criteria in the contract appendix table;*
- Khuyến khích thành viên tương tác bằng cách thả các sticker và biểu tượng cảm xúc, để lại bình luận trên ứng dụng Leka;  
*Encourage members to comment & interact on Leka through stickers & emojis;*
- Khuyến khích các thành viên mời thêm thành viên mới gia nhập nhóm bằng việc sử dụng mã giới thiệu;  
*Encourage squad members to invite their friends to be new group members by using the referral code;*
- Thực hiện các công việc cộng tác khác được đề xuất bởi Leka:  
*Other collaborative tasks suggested by Leka:*

- ❖ Theo dõi fanpage Facebook, Instagram và Tiktok của Leka;  
*Follow Leka's Facebook, Instagram and Tiktok fanpage;*
- ❖ Đánh giá 5 sao kèm các nhận xét tích cực về ứng dụng Leka trên App Store hoặc Play Store
- ❖ *Rate 5 stars with positive comments about Leka app on App Store or Play Store;*
- ❖ Chụp ảnh theo yêu cầu của Leka với mục đích truyền thông cho ứng dụng trên các kênh online và offline;  
*Take photos at Leka's request for communication purposes for the application on online and offline channels;*
- ❖ 01 Bài đăng giới thiệu về Leka.  
*01 introduce post about Leka on social media.*

2.1. Ngoài ra tùy theo nhu cầu thực tế các bên có thể điều chỉnh hoặc thỏa thuận thêm phạm vi cộng tác bằng Phụ lục. Các Phụ lục là một phần không thể tách rời của Hợp đồng này.

*In addition, depending on actual needs, both parties can adjust or agree to add the scope of cooperation using the Appendix. The Schedules are an integral part of this Agreement.*

### **ĐIỀU 3. TIẾN ĐỘ - THỜI GIAN – ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN CÔNG VIỆC**

#### **ARTICLE 3. PROGRESS – TIME – WORK IMPLEMENT LOCATION**

3.1. Hai bên thỏa thuận thực hiện việc công tác từ ngày 9/5/2023 đến ngày 9/8/2023 . Tuy nhiên, thời điểm nghiệm thu thực tế sẽ được tính kể từ ngày nhiệm vụ đầu tiên được đăng tải trên app Leka.

*Both Parties agree to cooperate from the date of 9/5/2023 to 9/8/2023. However, the actual time of acceptance will be counted from the date the first mission is posted in Leka.*

3.2. Bên B sẽ thực hiện công việc tại địa điểm mà hai bên đã thỏa thuận. Địa điểm thực hiện dịch vụ có thể thay đổi tùy theo nhu cầu của bên A. Trong trường hợp này, bên A sẽ báo trước cho bên B trong vòng 24 giờ để bên B chủ động sắp xếp.

*Party B will perform the work at the location agreed by the two parties. The location of the service may change depending on the needs of Party A. In this case, Party A will notify Party B in advance within 24 hours so that Party B can actively arrange arrangements.*

3.3. Thời giờ cung ứng dịch vụ: Để thuận tiện cho việc giao dịch thông tin hàng ngày, hai bên có thể chủ động trao đổi thông tin để bên B có thể linh động sắp xếp thời gian của mình để thực hiện công việc tại địa điểm mà bên cung cấp dịch vụ tại điểm 3.1.

*Service delivery time: In order to facilitate daily information transactions, both parties can actively exchange information so that Party B can flexibly arrange its time to perform work at the location but the service provider at point 3.1.*

3.4. Bên B tự trang bị cho mình các dụng cụ và phương tiện cần thiết đi lại để phục vụ cho công việc

theo nội dung hợp đồng này.

*Party B self-equips with the necessary tools and means of transportation to serve the work according to the content of this contract.*

#### **ĐIỀU 4. THÙ LAO CỘNG TÁC VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

#### **ARTICLE 4. COLLABORATION REMUNERATION AND PAYMENT METHOD**

##### **4.1. Thù lao cộng tác**

##### ***Collaboration remuneration***

- a) Mức thù lao Bên A đồng ý thanh toán cho bên B để thực hiện công việc được miêu tả tại điểm

2.1. Theo thỏa thuận đính kèm

*The remuneration Party A agrees to pay for Party B to perform the work described in Article*

*2.1. According to the remuneration agreement attached.*

- b) Khoản thù lao trên có thể được sửa đổi và/hoặc bổ sung tùy từng thời điểm được hai bên thống nhất bằng văn bản.

*The above remuneration may be modified and/or supplemented from time to time as agreed in writing by both parties.*

- c) Khoản thù lao sẽ được xác định dựa theo Biên bản nghiệm thu được kí bởi hai bên.

*The remuneration will be determined based on the Minutes of Completion signed by both parties.*

##### **4.2. Thời hạn thanh toán:**

4.2.1. Việc thanh toán sẽ được thực hiện 100% sau 07 ngày kể từ ngày hai bên ký kết hoàn thành Biên bản nghiệm thu.

*Payment term: 100% after 07 days from the date complete the acceptance minute signed by both parties.*

4.2.2. Biên bản nghiệm thu sẽ thực hiện theo giai đoạn:

Đợt 1: 10-12/6/2023

Đợt 2: 10-12/7/2023

Đợt 3: 10-12/8/2023

*The acceptance minute will be done follow each phase:*

*Phase 1: 10-12/6/2023*

*Phase 2: 10-12/7/2023*

*Phase 3: 10-12/8/2023*

##### **4.3. Hình thức thanh toán:** Thanh toán bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản

*Payment method: Payment by cash or bank transfer.*

**4.4. Trích nộp thuế:** Bên A có trách nhiệm nộp thuế 10% trên tổng số tiền thù lao mà bên A đã trả nếu tổng số tiền thù lao nhận được vượt quá 2.000.000 VND/lần thanh toán và sẽ chịu trách nhiệm cuối cùng đảm bảo rằng số thuế thu nhập cá nhân được đóng theo Hợp Đồng này là đầy đủ. Bên A thay mặt Bên B nộp lại cho cơ quan thuế theo quy định của pháp luật và quy định có liên quan trước khi thanh toán cho bên B.

*Tax deduction: Party A is responsible for paying 10% tax on the total amount of remuneration that Party A has paid if the total amount of remuneration received exceeds VND 2,000,000/payment and will be ultimately responsible for ensuring that the amount of personal income tax paid under this Agreement Trang / Page 4 is sufficient. Party A, on behalf of Party B, returns to the tax authority in accordance with relevant laws and regulations before making payment to Party B.*

## **ĐIỀU 5. QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A**

### **ARTICLE 5. RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTY A**

#### **5.1. Quyền lợi / Rights**

- a) Có quyền áp dụng các hình thức đòi bồi thường thiệt hại trong trường hợp bên B gây ra tổn thất về tài sản hoặc uy tín, danh dự của bên A có thể quy đổi tính thành tiền;

*Have the right to apply forms of compensation for damage in case Party B causes loss of property or reputation and honor of Party A which can be converted into money;*

- b) Có quyền yêu cầu bên B lên kế hoạch chi tiết thực hiện công việc hoặc phối hợp thực hiện công việc;

*Have the right to request Party B to make a detailed plan to perform the work or to coordinate the performance of the work;*

- c) Có quyền sử dụng hình ảnh của bên B, và nội dung, hình ảnh bên B đã đăng tải trong ứng dụng Leka để phục vụ các mục đích liên quan đến quảng cáo, tiếp thị;

*Have the right to use the image of Party B, and the content, images of Party B posted in the Leka application to serve the purposes related to advertising and marketing;*

- d) Tùy theo nhu cầu công việc phát sinh trên thực tế, Bên A có quyền yêu cầu bên B tại bất kỳ thời điểm nào trong thời hạn của Hợp đồng này, nội dung kế hoạch phối hợp trong việc cộng tác có thể thay đổi tùy từng thời điểm để phù hợp với nhu cầu thực tế của công việc và bên A bằng ý chí của mình có thể lập kế hoạch phối hợp chi tiết liên quan đến việc cộng tác giữa hai bên và được bên B hiểu và đồng ý.

*Based on work needs incurred in actuality, Party A has the right to request Party B at any time during the term of this Contract, the content of the coordination plan in the collaboration*

*may change depending on the time to match the actual needs of the work and Party A is, by its own will, entitled to make a detailed coordination plan related to the collaboration between the two parties and shall be understood and agreed by Party B.*

## **5.2. Nghĩa vụ / Obligations**

- a) Cung cấp cho bên B đầy đủ thông tin và bảng miêu tả công việc cộng tác.  
*Provide Party B with full information and a description of the collaborative work.*
- b) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn mọi khoản thù lao khi bên B đã hoàn thành công việc hoặc hoàn thành ở mức tối thiểu mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng này.  
*Pay in full and on time all remuneration when Party B has completed the work or completed at the minimum level agreed by the two parties in this contract.*
- c) Tạo mọi điều kiện để hai bên có sự phối hợp thuận lợi trong việc cộng tác.  
*Create all conditions for the two parties to have favorable coordination in collaboration.*
- d) Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này.  
*Perform other obligations as prescribed in this Contract.*

## **ĐIỀU 6. QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B**

### **ARTICLE 6. RIGHTS AND OBLIGATIONS OF PARTY B**

#### **6.1. Quyền lợi / Rights**

- a) Có quyền yêu cầu bên A cung cấp thông tin đầy đủ về công việc mà hai bên cộng tác, đồng thời hướng dẫn chi tiết, cụ thể cho bên B để đảm bảo bên B luôn hoàn thành công việc một cách tốt nhất theo yêu cầu của bên A.  
*Have the right to request Party A to provide full information about the work that the two parties collaborate on, and at the same time give detailed and specific instructions to Party B to ensure that Party B always completes the work in the best way as per Party A's request.*
- b) Có quyền yêu cầu bên A thanh toán thù lao đầy đủ và đúng hạn như cam kết của cả hai bên được thể hiện trong hợp đồng này.  
*Have the right to request Party A to pay remuneration in full and on time as committed by both parties as shown in this contract.*
- c) Có quyền từ chối công việc phát sinh thêm ngoài miêu tả công việc tại điều 2 mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng cộng tác này.  
*Have the right to refuse additional work arising from the job description in Article 2 that the two parties have agreed in this collaboration contract.*

#### **6.2. Nghĩa vụ / Obligations**

##### **6.2.1. Đối với khoản thù lao công việc / For work remuneration**



- a) Cung cấp cho bên A thông tin chính xác liên quan đến tài khoản của mình ngay khi chấp nhận cộng tác với bên A hoặc chậm nhất trong vòng 03 ngày kể từ ngày hợp đồng cộng tác có hiệu lực. Bên A hiểu rằng việc Bên B không cung cấp số tài khoản của mình sẽ có nghĩa là bên B tự nguyện chấp nhận bên A giữ lại tiền thù lao của bên B cho đến khi bên B cung cấp đầy đủ. Điều này cũng đồng nghĩa với việc trả thù lao sẽ không thực hiện như quy định tại khoản 4.2 Điều 4 hợp đồng này.

*Provide Party A with accurate information related to its account immediately upon accepting collaboration with Party A or within 03 days from the effective date of the collaboration contract. Party A shall understand that Party B's failure to provide its account number shall mean that Party B voluntarily accepts Party A to withhold Party B's remuneration until Party B fully provides it. This also means that the payment of remuneration shall not be made as prescribed in Clause 4.2, Article 4 of this contract.*

- b) Trường hợp thay đổi thông tin tài khoản, bên B phải thông báo cho bên A biết trước ngày chuyển thù lao 03 ngày.

*In case of changing account information, Party B shall notify Party A 3 days before the remuneration payment date.*

- c) Bên A sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào kể cả việc nhận thù lao trễ, tiền thù lao không được chuyển đến tài khoản của bên B nếu bên B cung cấp sai thông tin tài khoản dưới mọi hình thức và/hoặc không gửi thông báo trước về thay đổi tài khoản cho bên A đúng thời hạn quy định.

*Party A shall not bear any responsibility including late receipt of remuneration or the remuneration is not transferred to Party B's account if Party B provides incorrect account information in any form and/or does not send advance notice of account change to Party A within the prescribed time limit.*

- d) Chịu phí chuyển khoản phát sinh nếu thông tin tài khoản bên B cung cấp bị sai và bên A phải chuyển lại nhiều hơn 01 lần.

*Bear the transfer fee incurred if the account information provided by Party B is wrong and Party A has to transfer it more than once.*

## **6.2.2. Đối với hợp đồng cộng tác / For collaboration contract**

- a) Bên B cam kết rằng việc ký hợp đồng cộng tác này trên cơ sở tự nguyện và không có bất kỳ sự ép buộc hoặc đang trong tình trạng mất năng lực hành vi.

*Party B commits that the signing of this collaboration contract is on a voluntary basis and without any coercion or is in a state of behavioral incapacity.*

- b) Sử dụng đúng những thông tin mà Bên A đã cung cấp để phục vụ cho việc cộng tác.



*Properly use the information that Party A has provided to serve the collaboration.*

- c) Thực hiện việc cộng tác theo bảng miêu tả, kế hoạch phối hợp được bên A thông báo tại từng thời điểm phát sinh công việc trên thực tế. Tuân thủ mọi sự hướng dẫn của bên A liên quan đến việc cộng tác. Trong quá trình phối hợp và làm việc với các bộ phận của bên A để hoàn thành công việc, bên B chấp hành nghiêm túc các quy định, chính sách của bên A.

*Carry out the collaboration according to the description, the coordination plan announced by Party A at each time when work arises in actuality. Comply with all instructions of Party A regarding Trang / Page 6 collaboration. In the process of coordinating and working with the departments of Party A to complete the work, Party B strictly abides by the regulations and policies of Party A.*

- d) Tự thực hiện nghĩa vụ quy định trong Hợp Đồng với kỹ năng và sự thận trọng thích hợp; đảm bảo thực hiện việc cộng tác kịp thời và chuyên nghiệp.

*Perform your own obligations under the Contract with appropriate skill and care; ensure timely and professional collaboration.*

- e) Phối hợp chặt chẽ với nhân sự của bên A được phân công phụ trách việc phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu và đã được thông báo cho bên B.

*Work closely with the personnel of Party A who are assigned to be in charge of developing the database system and have been informed to Party B.*

- f) Không thực hiện bất kỳ hành vi nào mà có thể ảnh hưởng đến danh tiếng của Bên A hoặc gây mất mát hoặc tổn hại đến danh tiếng của Bên A. Nghiêm cấm Bên B lợi dụng danh nghĩa của Bên A dưới bất kỳ hình thức và/hoặc mục đích nào trừ trường hợp được bên A thể hiện sự đồng ý cho từng trường hợp cụ thể bằng văn bản. Sự đồng ý này chỉ có hiệu lực cho riêng trường hợp cụ thể mà bên A nêu rõ trong văn bản và bên B không được quyền sử dụng cho bên thứ ba trong mọi trường hợp.

*Do not perform any acts that may affect Party A's reputation or cause loss or damage to Party A's reputation. It is strictly forbidden for Party B to abuse Party A's name in any form and/or purpose unless Party A expresses its agreement in writing for each specific case. This consent is only valid for the specific case that Party A clearly states in the document and Party B is not entitled to use it for a third party in any case.*

- g) Đảm bảo khi ký kết và trong quá trình thực hiện Hợp Đồng này bên B sẽ giữ cho bản thân không vi phạm bất kỳ luật, quy định, phán quyết, hợp đồng và cam kết ràng buộc nào hoặc hoàn toàn không liên quan đến các hoạt động tội phạm và không bị kết án hình sự tại mọi thời điểm.

*Ensure that when signing and in the process of performing this Contract, Party B shall keep itself from violating any laws, regulations, judgments, contracts and binding commitments or completely unrelated to the criminal activity and no criminal convictions at all times.*

- h) Không có xung đột về lợi ích trong việc thực hiện nghĩa vụ của Bên A quy định tại đây và không và sẽ không hành động ngược lại với lợi ích của Bên B dưới bất kỳ hình thức nào.

*There is no conflict of interest in the performance of Party A's obligations specified herein and is not and will not act against the interests of Party B in any way.*

- i) Không có bất kỳ hành vi nào làm ảnh hưởng đến khách hàng của bên A hoặc khách hàng của bên A chứng minh Bên B đã không có khả năng thực hiện công việc.

*Not having any behaviour affecting Party A's customers or Party A's customers proves Party B's inability to perform the work.*

- j) Trong thời gian thực hiện Hợp Đồng, bằng chi phí của mình, Bên B có trách nhiệm thực hiện các công việc được yêu cầu để bảo đảm việc cộng tác luôn được cung cấp theo đúng nội dung đã thỏa thuận trong Hợp Đồng.

*During the performance of the Contract, at its own expense, Party B is responsible for performing the required work to ensure that the collaboration is always provided in accordance with the agreed content in the Contract.*

- k) Cung cấp cho Bên A các tài liệu hướng dẫn và các tài liệu/thông tin khác có liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng và bảo đảm các tài liệu và thông tin đó không và sẽ không vi phạm bất kỳ quyền sở hữu trí tuệ nào của bất kỳ bên thứ ba nào.

*Provide Party A with instructions and other documents/information related to the performance of the Contract and warrant that such documents and information do not and will not infringe any intellectual property rights of any third party.*

- l) Không được phép nhận bất kỳ khoản đề nghị thanh toán hoặc chuyển nhượng bất cứ thứ gì có giá trị trực tiếp hoặc gián tiếp nào từ bên thứ ba có khả năng dẫn đến sự đánh giá lệch lạc hoặc tạo lợi thế một cách không công bằng liên quan đến kết quả của việc cộng tác.

*Shall not accept any offer of payment or transfer of anything of value directly or indirectly from a third party that is possible to lead to a misjudgment or create unfair advantage regarding the outcome of the collaboration.*

- m) Có trách nhiệm thông báo cho bên A biết khi tham gia bất kỳ công việc kinh doanh/dịch vụ nào hoặc bất kỳ mối quan hệ nào như (nhưng không giới hạn): quan hệ lao động, quan hệ cộng tác, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị với các đối tác, doanh nghiệp có cùng lĩnh vực hoạt động hoặc có khả năng cạnh tranh với bên A hoặc có khả năng làm phát sinh mâu thuẫn lợi ích giữa bên A và bên B. Tùy từng trường hợp bên A có quyền xem xét chấp thuận hay không chấp thuận việc bên B thực hiện hoặc tham gia các mối quan hệ này. Trong trường

hợp bên B không tuân thủ ý kiến của bên A, bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng.  
*Be responsible for informing Party A when participating in any business/service or any relationship such as (but not limited to): labor relations, partnerships, shareholders, members of the Board of Directors with partners, enterprises having the same field of operation or having the ability to compete with Party A or potentially giving rise to conflicts benefits between Party A and Party B. Depending on each case, Party A has the right to consider approving or disapproving Party B's performance or participation in these relationships.*

- n) Bên B đảm bảo giữ cho bên A vô hại đối với toàn bộ các khiếu nại, khiếu kiện, yêu cầu đòi bồi thường của bên thứ ba đối với bất kỳ vi phạm pháp luật nào của bên B hoặc bất kỳ vi phạm nào của bên B đối với các cam kết với bên thứ ba hoặc cam kết trong Hợp đồng này.

*Party B warrants to hold Party A harmless from all third party's claims, lawsuits, claims for compensations for any breach of law by Party B or any breach of commitments with the third party or commitments in this contract by Party B.*

- o) Chịu trách nhiệm bồi thường các thiệt hại phát sinh cho bên A do bản thân gây ra dù là lỗi vô ý.

*Be responsible for compensating for any damage caused to Party A by itself, even if it is an unintentional fault.*

- p) Không ký hợp đồng thầu phụ, ủy quyền hoặc chuyển nhượng bất kỳ các quyền hoặc nghĩa vụ nào theo Hợp Đồng khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.

*Not signing subcontract, authorize or transfer any rights or obligations under the Contract without the written consent of Party A*

## ĐIỀU 7. BẢO MẬT THÔNG TIN

### ARTICLE 7. CONFIDENTIALITY

- 7.1. Trong thời gian thực hiện và khi chấm dứt hợp đồng này, Bên B cam kết giữ bí mật và không tiết lộ bất kỳ thông tin, tài liệu nào, bao gồm nhưng không giới hạn: các tài liệu bằng văn bản, trình chiếu, email, trao đổi trực tiếp cho bên thứ ba liên quan đến vụ việc nếu không được Bên A chấp nhận bằng văn bản. Và khi có yêu cầu của bên A thì khi Hợp Đồng chấm dứt hay hết hiệu lực phải hủy hoặc hoàn trả lại tất cả Thông tin Bảo mật.

*During the performance and termination of this contract, Party B undertakes to keep confidential and not disclose any information and documents, including but not limited to: written documents, presentations, email, direct exchanges to a third party related to the case if not accepted in writing by Party A. And at the request of Party A, when the Contract terminates or expires, Party B must cancel or return all Confidential Information.*

- 7.2. Trường hợp Bên B vi phạm quy định về bảo mật thông tin, Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng

và yêu cầu Bên B bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

*In case Party B violates regulations on confidentiality, Party A has the right to terminate the contract and request Party B to compensate for damage in accordance with the law.*

## **ĐIỀU 8. CHẤM SÚT HỢP ĐỒNG TRƯỚC THỜI HẠN**

### **ARTICLE 8. PREMATURE CONTRACT TERMINATION**

Hợp Đồng này sẽ chấm dứt trước thời hạn khi xảy ra một hoặc các trường hợp sau đây:

*This Contract shall terminate prematurely upon occurrence of one or more of the following cases:*

8.1. Các Bên có thỏa thuận bằng văn bản về việc chấm dứt Hợp Đồng trước thời hạn hoặc;

*The Parties have a written agreement on the premature contract termination or;*

8.2. Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức khi:

*Party A has the right to unilaterally terminate the Contract immediately when:*

a) Bên B vi phạm bất kỳ điều khoản nào nêu trong hợp đồng này hoặc;

*Party B violates any terms stated in this contract or;*

b) Có quyền tạm ngưng, đơn phương chấm dứt hợp đồng này trong trường hợp theo sự đánh giá của bên A, bên B không đạt yêu cầu mà bên A mong muốn liên tiếp trong 2 lần đánh giá công việc hoặc bên B vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào được quy định tại Hợp đồng này;

*Has the right to suspend or unilaterally terminate this contract in the event that, according to Party A's assessment, Party B does not meet the requirements that Party A wishes for in 2 consecutive times of work evaluation or Party B violates any obligations specified in this Contract;*

c) Nếu Bên B không thể thực hiện việc cộng tác do bị đau ốm tạm thời hoặc lâu dài mà theo sự đánh giá của bên A việc này gây ảnh hưởng tới việc thực hiện Hợp đồng, mất năng lực hoặc không có khả năng thực hiện công việc; hoặc

*If Party B is unable to perform the collaboration due to a temporary or long-term illness, which, according to Party A's assessment, affects the performance of the Contract, incapacity or inability to perform do the job; or*

d) Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và thông báo trước 14 ngày cho bên B với bất kỳ lý do gì hoặc khi đã tìm được người thay thế.

*Party A has the right to unilaterally terminate the contract and give 14 days notice to Party B for any reason or when a replacement has been found.*

8.3. Bên B có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng ngay lập tức khi:

*Party B has the right to unilaterally terminate the Contract immediately when:*

a) Bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng này trước thời hạn nếu bên A vi phạm nghĩa

vụ tại điểm 5.2 b, c;

*Party B has the right to unilaterally terminate this contract prematurely if Party A violates its obligations at Points 5.2 b, c;*

- b) Bên B có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng và thông báo trước 14 ngày cho bên A với bất kỳ lý do gì. *Party A has the right to unilaterally terminate the contract and give 14 days notice to Party B for any reason.*

## **ĐIỀU 9. BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC VÀ PHẠT VI PHẠM**

### **ARTICLE 9. REMEDIES AND PENALTIES FOR VIOLATIONS**

9.1. Nếu bất kỳ bên nào không tuân theo các điều khoản của Hợp Đồng này, bên còn lại có quyền yêu cầu bồi thường các thiệt hại mà bên bị vi phạm phải chịu liên quan đến (các) vi phạm Hợp Đồng này của Bên vi phạm.

*If either party fails to comply with the terms of this Contract, the other party is entitled to claim damages for damage suffered by the non-breaching party in connection with the breaching Party's breach(s) of this Contract.*

9.2. Phạt vi phạm: Không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền hoặc biện pháp khắc phục nào, trong trường hợp bên nào vi phạm bất cứ nghĩa vụ nào của mình theo Hợp Đồng này, Bên vi phạm phải chịu phạt 8% trên tổng giá trị thù lao của tháng phát sinh vi phạm.

*Penalty for breach: Without prejudice to any rights or remedies, in case either party breaches any of its obligations under this Contract, the breaching Party shall be subject to a penalty of 8% of the total remuneration of the month in which the violation occurs.*

## **ĐIỀU 10. TRANH CHẤP**

### **ARTICLE 10. DISPUTE**

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu phát sinh tranh chấp thì hai Bên sẽ thảo luận với nhau để giải quyết trên tinh thần bình đẳng và cùng có lợi. Nếu không giải quyết được thì mọi tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Thành phố Hồ Chí Minh.

*During the performance of the contract, if any dispute arises, the two Parties shall discuss with each other to resolve in the spirit of equality and mutual benefit. If not resolved, all disputes arising out of or related to this contract shall be resolved at the competent Court in Ho Chi Minh City.*

## **ĐIỀU 11. CÁC THỎA THUẬN KHÁC**

### **ARTICLE 11. OTHER AGREEMENTS**

11.1. Trong quá trình thực hiện hai bên cam kết hợp tác, hỗ trợ chặt chẽ để đạt hiệu quả công việc tốt nhất.

*In the process of performance, the two parties commit to collaborate and support closely to achieve the best work efficiency.*

11.2. Hai bên cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã thỏa thuận trên.

*The two parties commit to strictly perform the above-agreed terms.*

11.3. Miễn trừ: Việc không xử lý bởi một bên đối với bất kỳ vi phạm nào của bên còn lại sẽ không được hiểu là sự khước từ quyền của bên đó liên quan đến vi phạm hoặc là từ bỏ những điều khoản tương ứng được quy định tại Hợp đồng này.

*Waiver: Failure by one party to deal with any breach of the other party shall not be construed as a waiver of that party's rights in relation to the breach or a waiver of the respective provisions set forth in this Contract.*

11.4. Vô hiệu từng phần: Nếu bất kỳ điều khoản của Hợp đồng này được xác định bởi một tòa án có thẩm quyền cho là không hợp lệ hoặc không thể thực thi thì sẽ không ảnh hưởng đến hiệu lực hoặc tính thực thi của bất kỳ phần nào khác của Hợp đồng này. Hợp đồng này cấu thành tất cả những thoả thuận giữa các bên và thay thế tất cả các đề xuất trước đó kể cả hình thức nói hoặc văn bản. Hợp đồng này không được sửa đổi nếu không có sự đồng ý trước bằng văn bản của các bên.

*Severability: If any provision of this Contract is found by a court of competent jurisdiction to be invalid or unenforceable, it shall not affect the validity or enforceability of any other part of this Contract. This Contract constitutes all agreements between the parties and supersedes all prior proposals whether oral or written. This Contract shall not be modified without the prior written consent of the parties.*

11.5. Mỗi quan hệ: Không nội dung nào trong Hợp đồng này được coi là tạo ra một mối quan hệ liên doanh hoặc hợp tác hoặc đại lý hoặc quan hệ lao động hoặc quan hệ cổ đông giữa Bên A và Bên B.

*Relationship: No content in this Contract shall be deemed to create a joint venture or partnership or agency or employment relationship or shareholder relationship between Party A and Party B.*

11.6. Mọi sửa đổi, bổ sung liên quan đến nội dung hợp đồng này phải được hai bên thống nhất và thể hiện bằng văn bản.

*Any amendments and supplements related to the content of this contract must be agreed by both parties and expressed in writing.*

## ĐIỀU 12. HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

### ARTICLE 12. CONTRACT VALIDITY

12.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày nhiệm vụ đầu tiên được triển khai.

*This contract is effective from the date of first mission is on air.*

12.2. Hợp đồng này được làm thành 02 bản gốc bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bên

A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản để thực hiện và theo dõi thực hiện.

*This contract is made into 02 originals in Vietnamese and English with the same value. Party A keeps 01 original, Party B keeps 01 original for implementation and monitoring.*

#### ĐẠI DIỆN BÊN B

#### REPRESENTATIVE OF PARTY B

(Ký, ghi rõ họ tên)/(Sign, full name)

#### ĐẠI DIỆN BÊN A

#### REPRESENTATIVE OF PARTY A

(Ký, ghi rõ họ tên)/(Sign, full name)

DENISE LINNEA THANH SANDQUIST



## PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

### CONTRACT APPENDIX

#### 1. Thù lao chính / *Main remuneration*

1.1. Mức thù lao / *Amount of remuneration*: 6,000,000 VND

Mức thù lao chính sẽ bằng 0 (không) nếu bên B không đạt được KPI như bảng quy định tại mục 1.2.

*The Main Remuneration will be 0 (zero) in case the Party B cannot reach the KPI as the table of regulations attached in this article 1.2.*

1.2. Tiêu chí đánh giá / *Evaluation criteria*

| STT /<br>No. | Tiêu chí đánh giá<br><i>Evaluation criteria</i>   | KPI hàng tháng<br><i>Monthly KPI</i> |
|--------------|---|--------------------------------------|
| <b>I</b>     | <b>Tiêu chí tại ứng dụng</b><br><i>In-app criteria</i>  |                                      |
| 1            | Số lượng thành viên mới tham gia Squad<br><i>New members joined in Squad</i>  | $\geq 30$ thành viên/members         |
| 2            | Tỉ lệ thành viên thực hiện nhiệm vụ vào ngày đầu tiên tham gia Squad<br><i>Percentage of members who complete the mission on the first day of joining the Squad</i>   | 100%                                 |
| 3            | Tỷ lệ tương tác mỗi ngày trong tuần đầu tiên<br><i>Engagement rate per day for the first week</i>   | 70%                                  |
| 4            | Tỷ lệ tương tác mỗi ngày trong tuần thứ 2<br><i>Engagement rate per day in week 2</i>   | 60%                                  |
| 5            | Tỷ lệ tương tác mỗi ngày trong 2 tuần còn lại<br><i>Engagement rate per day for the remaining 2 weeks</i>   | 50%                                  |
| <b>II</b>    | <b>Tiêu chí khác</b><br><i>Others criteria</i>  |                                      |
| 1            | Tỉ lệ thành viên Theo dõi fanpage Facebook, Instagram và Tiktok của Leka (đính kèm link FB & Tiktok)<br><i>Percentage of Membership follow Leka's Facebook, Instagram and TikTok fan pages (attach FB &amp; TikTok links)</i> | 100%                                 |
| 2            | Tỉ lệ thành viên đánh giá Leka 5 sao kèm các nhận xét tích cực về ứng dụng Leka trên App Store hoặc Play Store  | 100%                                 |

|   |   |      |
|---|---|------|
|   | <i>Rate of members rating 5 stars and positive comments about Leka app on App Store or Play Store</i>   |      |
| 3 | Chụp ảnh theo yêu cầu của Leka với mục đích truyền thông cho ứng dụng trên các kênh online và offline<br><i>Take photos at Leka's request for communication purposes for the application on online and offline channels</i> | Có   |
| 4 | Bài đăng giới thiệu về Leka trên fanpage của Bên A (Link fanpage)<br><i>Post about Leka on Party A's fanpage (Link fanpage)</i>   | 01   |
| 5 | Tỷ lệ thành viên sẽ nhắc đến Leka trong bài<br><i>Percentage of members who will mention Leka in the post</i>   | 100% |

\*Tỷ lệ tương tác được đo bằng số lượng đăng nhập và thực hiện một hoạt động trong app, bao gồm đăng bài, thả tương tác,...

\*Engagement rate is measured by the number of logins and performing an activity in the app, including posting, dropping interactions, etc.

## 2. Thù lao khác / *Other(s) remuneration*

### 2.1. Mức thù lao / *Amount of Remuneration*: 1,000,000 VND một tháng/*per month*

Mức thù lao này chỉ được áp dụng khi đồng thời các tiêu chí tại mục 1.2 được hoàn thành  
*This amount of remuneration is only applied when the criteria in section 1.2 are fulfilled at the same time.*

### 2.2. Tiêu chí đánh giá / *Evaluation criteria*

| STT /<br>No. | Tiêu chí đánh giá<br><i>Evaluation criteria</i>                                   | KPI hàng tháng<br><i>Monthly KPI</i> |
|--------------|---|--------------------------------------|
| I            | <b>Tiêu chí tại ứng dụng</b><br><i>In-app criteria</i>                            |                                      |
| 1            | Tỷ lệ tương tác trung bình trong 30 ngày<br><i>30-day average engagement rate</i> | 50%                                  |